

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH  
TỈNH NGHỆ AN  
Số: 85/2022/QĐCNTTLH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  
*Vinh, ngày 28 tháng 4 năm 2022.*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều Điều 55, 58, 81, 82, 83; 107; 110; 116 và 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Minh H và chị Nguyễn Thị Sơn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Minh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh: Lê Minh H, sinh năm: 1994.

Địa chỉ nơi cư trú: khối 9, phường LL, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;

2. Chị: Nguyễn Thị Sơn T, sinh năm: 1994

Địa chỉ nơi cư trú: khối LC, phường HB, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Minh H và chị Nguyễn Thị Sơn T.

- Về con chung: Vợ chồng thống nhất có 01 con chung: Lê Minh T1, sinh ngày 13/12/2019.

Khi ly hôn vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao con chung Lê Minh T1, sinh ngày 13/12/2019 cho chị Nguyễn Thị Sơn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Lê

Mình H có nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị Nguyễn Thị Sơn T mỗi tháng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng/tháng), kể từ tháng 4 năm 2022 cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị T làm đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng anh H còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- UBND phường LL – TP Vinh;
- (Giấy CNKH số 113 ngày 16/11/2018);
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Võ Anh Sơn**